GIMHAE UNIVERSITY

Đại học GIMHAE

Thông tin tuyển sinh
Năm học 2027 – Đợt nhập học Tháng 3 dành cho sinh viên nước ngoài



Hướng dẫn chương trình thu hút du học sinh nước ngoài của Trường Đại học Gimhae

SIEG/GREES
Global Care & Industry Talent Program

Trường Đại học Gimhae là trường đại học trọng điểm của Dự án SIEG/GREES thuộc tỉnh Gyeongsangnam
Chúng tôi vận hành hệ thống toàn diện One-Stop hỗ trợ du học sinh nước ngoài trong
việc đào tạo chuyên môn, kết nối việc làm và định cư tại địa phương

Giới thiệu chương trình

- **Lớp học 1 lần mỗi tuần**
  (Tùy theo chuyên ngành, dự kiến học từ 1 đến 1.5 buổi mỗi tuần(1 buổi học lý thuyết + 1 buổi học thực hành)
- **Dự án công cộng hợp tác với tỉnh Gyeongsangnam và Chính phủ Hàn Quốc**
- **Mở mới các khoa chuyên biệt dành riêng cho du học sinh quốc tế vào năm 2025**
- **Hỗ trợ toàn bộ quá trình từ việc làm, chứng chỉ đến định cư tại địa phương sau khi tốt nghiệp**

Hỗ trợ việc làm và định cư

- Vận hành trung tâm thi chính thức TOPIK IBT
- Cung cấp tư vấn visa và tư vấn việc làm
- Vận hành chương trình tái nghề nghiệp/tái đào tạo
- Chương trình mentoring (kết nối với sinh viên sau đại học)
- Vận hành Chương trình Hội nhập Xã hội (KIIP)
- Hệ thống quản lý tùy chỉnh cho việc định cư tại địa phương

Mạng lưới tuyển dụng toàn cầu

- Nhiều tổ chức hợp tác tại địa phương như Việt Nam, Mông Cổ, v.v.
- Tham gia chung vào hội chợ du học quốc tế
- Cung cấp dịch vụ tư vấn bằng tiếng Anh và tiếng Việt
- Hỗ trợ nhập cảnh và visa thông qua Trung tâm SIEG

Khuôn viên và cơ sở vật chất

- Xưởng thực hành hàn hiện đại nhất
- Trung tâm mô phỏng thực hành điều dưỡng và chăm sóc
- Trung tâm giao lưu quốc tế (Tư vấn visa và cuộc sống)
- Vận hành chương trình ký túc xá và trải nghiệm văn hóa



Phương pháp đăng ký

- **Phương pháp đăng ký** : Thông qua các tổ chức hợp tác nước ngoài hoặc trung tâm SIEG
- **Thời gian nhập học:** Tháng 3 / 9 hàng năm

Liên hệ

Gimhae University Of
International Exchange Institute
ghinter@gimhae.ac.kr
https://inter.gimhae.ac.kr
+82 55-320-1787, 1783

01 Lịch trình tuyển sinh

Phân loại	Lịch trình (theo giờ Hàn Quốc)	Chi tiết nội dung
Tiếp nhận đơn đăng ký nhập học và nộp hồ sơ	21.09.2026 (thứ hai) ~ 30.11.2026 (thứ hai)	• Tiếp nhận hồ sơ đăng ký trực tiếp và qua đường bưu điện : [Trung tâm Giao lưu Quốc tế, Đại học Gimhae] Số 198, Tòa nhà Thực hành, Đường 112, Saman-ro, Thành phố Gimhae, Tỉnh Gyeongsangnam [※ Chỉ áp dụng đối với hồ sơ đến trước hạn nộp.] * Đối với thí sinh quốc tế, bản sao văn bằng và bảng điểm cần có công chứng lãnh sự và chứng thực Apostille. * Các tài liệu khác yêu cầu phải có bản dịch tiếng Anh hoặc công chứng dịch thuật. *** Nhập học sẽ bị hủy nếu bạn không nhập cảnh vào nước này trước khi bắt đầu các lớp học.**
Công bố kết quả trúng tuyển	~ 09.12.2026 (thứ tư)	
Nộp học phí (Dành cho thí sinh trúng tuyển)	23.10.2026(thứ sáu) ~ 16.12.2026 (thứ tư)	• Nộp tiền vào tài khoản chỉ định bằng số hộ chiếu hoặc số thí sinh để cấp Giấy phép nhập học chuẩn và đăng ký visa * Nếu visa không được cấp, việc nhập học sẽ bị hủy (áp dụng trong khung thời gian tuyển sinh) Không thể nhập cảnh sau lịch trình nhập học
Nhập học	02.03.2027	• Bắt buộc nhập cảnh ít nhất một tuần trước lịch trình nhập học (sau đó không thể nhập cảnh) * Nếu hủy nhập học sau lịch trình, tiền học phí sẽ được hoàn trả theo quy định hoàn phí (tuân theo quy định hoàn phí của Bộ Giáo dục)

※ Lịch trình tuyển sinh, phương thức tổ chức và cách thức đánh giá được hướng dẫn trong bản hướng dẫn này có thể thay đổi tùy theo tình hình nội bộ của trường

※ Nếu không nộp bản gốc của tài liệu, kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy, và mọi bất lợi cũng như trách nhiệm liên quan đến việc không nộp tài liệu sẽ hoàn toàn thuộc về ứng viên

※ Nếu kết quả visa không được xác nhận trước 7 ngày tính từ ngày bắt đầu học kỳ, Giấy phép nhập học chuẩn có thể bị thu hồi

Những lưu ý liên quan đến tuyển sinh

A. Nếu không tuân thủ quy trình và xét tuyển, hoặc nếu thiếu tài liệu cần thiết khiến không thể tiến hành xét tuyển, sẽ bị xử lý là không trúng tuyển.

B. Những ứng viên có hành vi gian lận như làm giả, sửa đổi hoặc khai man tài liệu, không đủ điều kiện ứng tuyển hoặc không nộp đầy đủ tài liệu yêu cầu sẽ bị loại. Nếu những hành vi này được phát hiện sau, kết quả trúng tuyển hoặc việc nhập học sẽ bị hủy..

C. Nếu xét thấy trình độ học vấn của ứng viên không đạt yêu cầu, sẽ không được tuyển chọn

D. Nội dung đánh giá tuyển sinh sẽ không được công khai dưới bất kỳ hình thức nào
Nếu không được cấp visa cần thiết để nhập cảnh sau khi nhập học, việc nhập học sẽ bị hủy.
(Học phí sẽ được hoàn lại theo quy định hoàn phí của Bộ Giáo dục)



Phòng thực hành nail của Khoa Chăm sóc Sắc đẹp



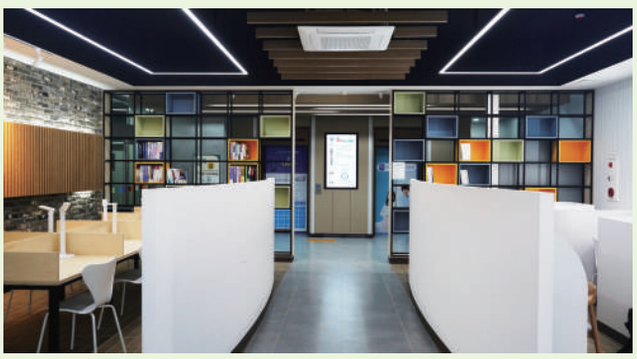
Phòng thực hành chăm sóc da của Khoa Chăm sóc Sắc đẹp



Phòng hàn



Phòng thực hành nấu ăn của Khoa Nấu ăn và Bánh



Café học tập trung tâm tại Tòa nhà Sáng tạo"



Sân bóng đá và sân futsal

02 Tiêu chí tuyển sinh

① Phân loại tuyển sinh: Tuyển sinh mới và Chuyển tiếp vào chương trình nâng cao

② Đối tượng ứng tuyển :

- Người nước ngoài có cả cha mẹ đều là người nước ngoài

- Những người tốt nghiệp (dự kiến) từ cấp trung học phổ thông trở lên, đã hoàn thành toàn bộ chương trình giáo dục tương đương với giáo dục tiểu học và trung học cơ sở của Hàn Quốc tại nước ngoài

- Những thanh thiếu niên nhập cảnh muộn tại Hàn Quốc, có cả cha mẹ đều là người nước ngoài, và đã tốt nghiệp (hoặc dự kiến tốt nghiệp) từ cấp trung học phổ thông trở lên

- Tuy nhiên, trình độ học vấn đạt được qua kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông ở nước ngoài, học trực tuyến hoặc các hình thức học tại nhà khác sẽ không được công nhận

Tiêu chí tuyển sinh

Tiêu chuẩn	Nội dung
Điều kiện bắt buộc	• Người nước ngoài có cả cha mẹ đều là người nước ngoài, đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở tương đương với hệ thống giáo dục Hàn Quốc tại nước ngoài • Người mang quốc tịch kép là người nước ngoài, nếu đã hoàn thành toàn bộ chương trình giáo dục tương đương. • Không công nhận những người có cha mẹ nuôi đều mang quốc tịch nước ngoài và đang cư trú tại Hàn Quốc
Bằng cấp bổ sung	• Người có TOPIK cấp 3 trở lên (vẫn còn hiệu lực tính đến ngày nhập học) • Người có TOPIK cấp 2 trở lên và được đánh giá là có thể học tại trường đại học (đã hoàn thành chương trình hội nhập xã hội cấp 2 trở lên hoặc đạt 41 điểm trở lên trong đánh giá trước khi nhập học; hoặc đã hoàn thành lớp 2 cơ bản của chương trình tiếng Hàn Sejong) • Học sinh học tiếng tại trường đại học Hàn Quốc có tỷ lệ chuyên cần trên 80% trong ít nhất 1 năm và đạt TOPIK cấp 2 trở lên • Cả học sinh học chương trình tiếng tại các trường đại học hoặc tổ chức được công nhận • Người có điểm số từ 160 trở lên trong kỳ thi tiếng Hàn dành cho lao động nước ngoài (EPS-TOPIK), đã hoàn thành chương trình học tiếng cấp 2 tại trường Đại học Gimhae, hoặc có chứng chỉ KLAT cấp 2 trở lên (vẫn còn hiệu lực tính đến ngày nhập học), hoặc đỗ kỳ thi tiếng Hàn riêng của Đại học Gimhae • Có thể thay thế TOPIK bằng các chứng chỉ tiếng Anh (chỉ áp dụng cho các chương trình học bằng tiếng Anh)
	Phạm vi công nhận năng lực ngôn ngữ •TOEFL: từ 530 điểm trở lên (CBT 197, IBT 71) •IELTS: từ 5.5 trở lên •TEPS: từ 601 điểm trở lên •CEFR: từ cấp độ B2 trở lên (※ Tất cả phải còn hiệu lực tính đến ngày nhập học)

(※ Để ngăn chặn việc làm giả hoặc sửa đổi điểm số ngôn ngữ, thí sinh bắt buộc phải nộp bản gốc bảng điểm.)

④ Tiêu chuẩn xét điều kiện đủ tiêu chuẩn

A. Tiêu chuẩn công nhận trường học ở nước ngoài

1) Trường học ở nước ngoài" là các trường nằm ngoài lãnh thổ Hàn Quốc; không công nhận trường nước ngoài đặt tại Hàn Quốc

2) Chỉ công nhận những trường được chính phủ nước đó công nhận theo pháp luật hiện hành; không bao gồm các cơ sở giáo dục có mục đích đào tạo ngôn ngữ ngắn hạn.

B. Tiêu chuẩn công nhận số năm học

1) Áp dụng theo hệ thống giáo dục tiểu học và trung học tại Hàn Quốc: Lớp 1 đến lớp 6 ở nước ngoài được công nhận là tiểu học, Lớp 7 đến lớp 9 là trung học cơ sở, Lớp 10 đến lớp 12 là trung học phổ thông.

2) Trong trường hợp người học hoàn thành toàn bộ chương trình tiểu học và trung học cơ sở tại quốc gia có hệ thống giáo dục tiểu học dưới 12 năm, thì có thể được công nhận là đã hoàn thành chương trình phổ thông ở nước ngoài, nếu được phê duyệt sau khi trải qua xét duyệt của Ủy ban quản lý tuyển sinh của trường



03 Ngành Tuyển Sinh

Khoa / Ngành		Ngày / Đêm	Thời gian học (năm)	Chỉ tiêu tuyển sinh
★ Khoa Chăm sóc sức khỏe nhân văn	Làm đẹp	Ban ngày	2	000
	Khách sạn / Làm bánh	Ban ngày	2	
	Chăm sóc sức khỏe toàn cầu (Điều dưỡng)	Ban ngày	2	
★ Khoa Công nghiệp Khu vực	Ô tô tương lai	Ban ngày	2	
	Cơ điện tử toàn cầu	Ban ngày	2	
	Kinh doanh tích hợp toàn cầu	Ban ngày	2	

※ Các khoa có đánh dấu "★" là những khoa (dự kiến) mở và vận hành hệ đào tạo bằng tiếng Anh (English Track).
※ Có thể chọn chuyên ngành cụ thể sau khi nhập học.
※ Các đơn vị tuyển sinh có thể thay đổi tùy theo tình hình của trường.

04 Đánh giá

Yếu tố đánh giá / Đơn vị tuyển sinh	Phương thức đánh giá
Tất cả các ngành	Hồ sơ và phỏng vấn

05 Hồ sơ cần nộp

Danh mục hồ sơ	Ghi chú
1. 1 bản đơn xin nhập học theo mẫu của trường (chỉ nộp sau khi được thông báo từ trường) [Gồm: Đơn xin nhập học, bản tự giới thiệu và kế hoạch học tập, cam kết của du học sinh, bản đồng ý sử dụng thông tin cá nhân, đơn cam kết chi trả chi phí du học, 1 ảnh] **- Họ tên phải được viết bằng chữ in hoa theo hộ chiếu.**	
2. 1 bản chứng nhận tốt nghiệp THPT (có xác nhận tiếng Anh hoặc Apostille)	Dịch thuật và công chứng (DẤU TÍM)
3. 1 bản bảng điểm THPT (có xác nhận tiếng Anh hoặc Apostille)	Dịch thuật và công chứng (DẤU TÍM)
4. Năng lực ngôn ngữ (Tùy chọn) -1 bản chứng nhận năng lực tiếng Hàn TOPIK -1 bản chứng nhận điểm kỳ thi tiếng Anh quốc tế (nếu có)	
5. **Giấy chứng minh năng lực tài chính (bắt buộc)** - Chứng nhận tài chính của người bảo lãnh (bố/mẹ) hoặc chính người nộp đơn đứng tên : Chứng nhận số dư tài khoản từ 16,000,000 KRW trở lên ,hoặc Giấy xác nhận chuyển tiền, giấy xác nhận đổi ngoại tệ,..(Thời hạn hiệu lực ít nhất 3 tháng kể từ ngày nộp đơn) -Các tài liệu bổ sung khác: Giấy chứng nhận tài chính của người bảo lãnh,Giấy xác nhận thu nhập,Đơn cam kết chi trả chi phí du học,Giấy xác nhận số dư tài khoản từ 16,000,000 KRW trở lên (có hiệu lực trong 1 tháng gần nhất)	
6. 1 bản sao hộ chiếu	
7. 1 bản sao thẻ cư trú người nước ngoài (chỉ dành cho người đã có cư trú tại Hàn Quốc)	
8. 1 bản sao CMND/hộ chiếu của học sinh và của cha mẹ	
9. 1 bản chứng nhận quan hệ gia đình (hoặc sổ hộ khẩu) do chính phủ cấp	

Hướng dẫn liên quan đến việc nộp hồ sơ

A. Tất cả các tài liệu phải được nộp bằng bản gốc viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh.
Đối với tài liệu không được viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh, phải nộp bản dịch tiếng Hàn (hoặc tiếng Anh) có công chứng kèm theo xác nhận Apostille hoặc xác nhận của Đại sứ quán.

B. Ưu tiên nộp bản gốc được cấp trong vòng 3 tháng gần nhất.
Nếu không thể nộp bản gốc, phải nộp bản sao y công chứng từ cơ quan cấp tài liệu.
(Trường hợp nộp bản gốc, bản gốc sẽ được trả lại sau khi đối chiếu xác nhận.)

C. Họ tên và ngày sinh phải khớp hoàn toàn với hộ chiếu.
Phải ghi rõ email, địa chỉ, số điện thoại liên hệ khẩn cấp.

D. Nếu bị phát hiện gian lận hồ sơ hoặc làm giả giấy tờ sau khi được chấp nhận nhập học hoặc sau khi nhập học, kết quả nhập học sẽ bị hủy bỏ và không được hoàn trả học phí đã nộp.

E. Đối với học sinh tốt nghiệp tại Trung Quốc, bắt buộc phải nộp giấy xác nhận học lực được cấp bởi:
Trung tâm Xác nhận học lực Trung Quốc: http://www.chsi.com.cn
Trung tâm Dịch vụ Du học Trung Quốc: http://www.cdgdc.edu.cn

06 Lưu ý cho thí sinh

① Về đăng ký và nhập học

Về việc đăng ký kép và chuyển trường

A. Về việc đăng ký kép và chuyển trường
Thí sinh đỗ nhiều trường đại học chỉ được phép nhập học vào một trường đại học duy nhất.
Nếu đăng ký nhập học vào nhiều trường cùng lúc, toàn bộ kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ.

B. Lưu ý liên quan đến tư cách đăng ký

1)Người có hai quốc tịch không được công nhận là người nước ngoài.

2)Nếu cả cha và mẹ đều có quốc tịch nước ngoài trước khi học sinh bắt đầu học chương trình giáo dục phổ thông tại Hàn Quốc, học sinh sẽ được công nhận là đủ điều kiện đăng ký.

3)Việc tính thời gian học cấp 1, 2, 3 (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) được căn cứ theo hệ thống học chế của Hàn Quốc.

4)Trường hợp người có quốc tịch nước ngoài đến từ quốc gia không có hệ thống giáo dục 12 năm, nếu được công nhận là đã hoàn tất chương trình giáo dục tương đương với trung học phổ thông, thì sẽ được xét tuyển theo tiêu chuẩn học lực của Hàn Quốc và tình hình cụ thể.

5)Nếu không đáp ứng điều kiện học lực hoặc tiêu chuẩn đăng ký và bị phát hiện không đủ điều kiện sau khi đăng ký hoặc nộp hồ sơ, hoặc bị phát hiện làm giả hồ sơ thì kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ kể cả sau khi đã nhập học, và học phí đã nộp sẽ không được hoàn trả.

6)Nếu chính sách giáo dục thay đổi sau khi thông báo tuyển sinh, điều kiện đăng ký có thể được điều chỉnh.

Các điều khoản khác

1) Việc thiếu sót hồ sơ, nhầm lẫn trong ghi chép, thiếu hoặc sai thông tin địa chỉ, họ tên, thông tin liên lạc, không tuân thủ thủ tục nhập học,... gây ra bất lợi hoặc hủy kết quả trúng tuyển là hoàn toàn do trách nhiệm của thí sinh.

2) Hồ sơ đã nộp không thể thay đổi hoặc bổ sung, và sẽ không được hoàn trả. Tuy nhiên, trong một số trường hợp không thể cấp lại bản gốc, có thể nộp bản sao có công chứng và sẽ được trả lại sau khi đối chiếu với bản gốc (như hộ chiếu, bằng tốt nghiệp, v.v.).

3) Việc bảo lưu chỉ được phép trong học kỳ đầu tiên.
(Chỉ chấp nhận bảo lưu vì lý do bệnh tật kèm theo giấy xác nhận của bệnh viện.)

4) Thí sinh trúng tuyển phải hoàn tất việc đóng học phí trong thời gian quy định, nếu không đóng học phí thì kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ.

5) Những điều không được quy định rõ trong hướng dẫn tuyển sinh này sẽ được quyết định bởi Ủy ban vận hành tuyển sinh sinh viên quốc tế.

6) Hướng dẫn tuyển sinh được viết bằng nhiều ngôn ngữ bao gồm cả tiếng Hàn, và trong trường hợp có sự khác biệt về diễn giải, nội dung được viết bằng tiếng Hàn sẽ được ưu tiên áp dụng.

07 Đăng ký

① Học phí (Dựa theo năm học 2025)

Khoa/ ngành tuyển sinh		Học phí (học kỳ đầu)	Học phí (Từ học kỳ thứ hai)
★ Khoa Chăm sóc sức khỏe nhân văn	Làm đẹp	3,148,000	2,950,000
	Khách sạn / Làm bánh		
	Chăm sóc sức khỏe toàn cầu (Điều dưỡng)		
★ Khoa Công nghiệp Khu vực	Ô tô tương lai	3,148,000	2,950,000
	Cơ điện tử toàn cầu		
	Kinh doanh tích hợp toàn cầu	3,148,000	2,950,000

※ Các khoa có đánh dấu "★" là những khoa (dự kiến) mở và vận hành hệ đào tạo bằng tiếng Anh (English Track).
※ Có thể chọn chuyên ngành phụ sau khi nhập học.
※ Mức học phí trong tài liệu này có thể thay đổi tùy theo tình hình nội bộ của trường

② Hoàn trả học phí

- Sau khi đăng ký nhập học, nếu thí sinh từ bỏ nhập học theo quy định pháp luật trước khi nhập học, hoặc nếu không thể nhập học do bị từ chối cấp visa, học phí sẽ được hoàn trả theo quy định của trường.

- Nếu người trúng tuyển không nộp học phí trong thời gian quy định, sẽ được coi là từ bỏ nhập học.

③ Ký túc xá

Phòng 4 người (theo tiêu chuẩn 6 tháng)	**900,000 KRW**

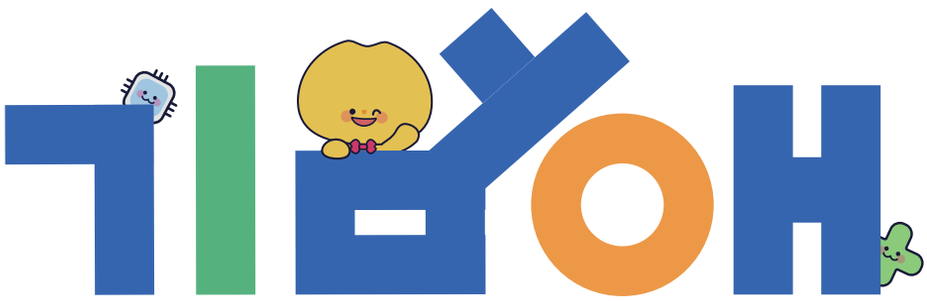
08 Hướng dẫn học bổng

HỌC BỔNG ĐẶC BIỆT

1. **TOPIK cấp 2 trở lên: hỗ trợ học bổng 50%**
2. **TRONG KHI HỌC, HỌC BỔNG 20%**
   (NẾU ĐẠT ĐIỂM TỔNG TRUNG BÌNH B TRỞ LÊN, TỨC ĐẠT 3.0 TRÊN 15 TÍN CHỈ TRỞ LÊN)

Học bổng gia đình	Sinh viên có từ 2 người trở lên là anh chị em ruột hoặc người thân trực hệ đang cùng theo học tại trường trong học kỳ đó sẽ được giảm 30% học phí cho 1 người (chỉ áp dụng cho 1 người trong số đó)

※ Thông tin học bổng trong tài liệu này có thể thay đổi tùy theo tình hình nội bộ của trường.



Viện Giao lưu Quốc tế
Đại học Gimhae

Trang chủ chính thức của
Đại học Gimhae

김해대학교 GIMHAE UNIVERSITY
Viện trao đổi quốc tế của Đại học Gimhae
M kjy513@gh.ac.kr **H** https://inter.gimhae.ac.kr **T** +82 55-320-1633